TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆTNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **207**/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 13 tháng 06 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 251/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 06 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Mai A - sinh năm: 1989.

- Anh Nguyễn Nhật T – sinh năm: 1983.

ĐKHKTT và chỗ ở: tổ A, phường Y, quận C, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Mai A và anh Nguyễn Nhật T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Y, quận C, Hà Nội ngày 09/10/2010. Anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Anh chị đã ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: chị Mai A và anh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Nhật Bảo H – sinh ngày: 23/08/2011, cháu Nguyễn Nhật Bảo N – sinh ngày: 20/03/2013 và cháu Nguyễn Nhật K – sinh ngày: 12/03/2020. Ly hôn, anh chị thoả thuận giao cả 03 cháu H, cháu N và cháu K cho chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng và anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/1 tháng/1 cháu.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: chị Mai A và anh T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị Mai A và anh T thống nhất để chị Mai A chịu cả 300.000

đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra, chị Mai A và anh T không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mai A và anh Nguyễn Nhật T.

- Về con chung: chị Mai A và anh T có 03 con chung là cháu Nguyễn Nhật Bảo H – sinh ngày: 23/08/2011, cháu Nguyễn Nhật Bảo N – sinh ngày: 20/03/2013 và cháu Nguyễn Nhật K – sinh ngày: 12/03/2020. Ly hôn, giao cháu Nguyễn Nhật Bảo H, cháu Nguyễn Nhật Bảo N và cháu Nguyễn Nhật K cho chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng và anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/1 tháng/1 cháu. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 07 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Chị Mai A cùng các thành viên gia đình chị Mai A không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Mai A và anh T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Mai A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị Mai A đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 689 ngày 29/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND phường Y, quận C, Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Hương